

ĐIỂM THI

Lớp: Trung cấp lý luận chính trị khóa 17
Phần D.II - Kỹ năng lãnh đạo, quản lý
Ngày thi: 07/10/2023

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bằng chữ			Số	Bằng chữ
1	Nguyễn Mạnh Cường	7,75	Bảy phẩy bảy năm	26	Hoàng Thanh Nga	8,00	Tám
2	Nguyễn Thị Uyên Chi	8,00	Tám	27	Nguyễn Mai Nhung	7,75	Bảy phẩy bảy năm
3	Hoàng Minh Chung	7,00	Bảy	28	Lục Thị Nhung	8,00	Tám
4	Đào Thị Hồng Diên	7,75	Bảy phẩy bảy năm	29	Lý Phi	7,50	Bảy phẩy năm
5	Đàm Văn Định	7,50	Bảy phẩy năm	30	Đàm Thị Lệ Quyên	7,50	Bảy phẩy năm
6	Lưu Nông Đồng	7,00	Bảy	31	Nguyễn Văn Sinh	7,00	Bảy
7	Phạm Thị Hà	8,00	Tám	32	Lưu Nhật Tam	7,00	Bảy
8	Nông Thuý Hoà	7,50	Bảy phẩy năm	33	Tô Thị Tâm	7,50	Bảy phẩy năm
9	Linh Quang Hòa	8,25	Tám phẩy hai năm	34	Nông Đức Tiền	7,00	Bảy
10	Nông Thị Hồng	8,25	Tám phẩy hai năm	35	Lê Anh Tuấn	8,00	Tám
11	Lương Thu Huệ	7,50	Bảy phẩy năm	36	Vũ Anh Tuấn		<i>Hoãn thi</i>
12	Triệu Thị Huệ	8,25	Tám phẩy hai năm	37	Nguyễn Duy Tuấn	7,75	Bảy phẩy bảy năm
13	Nông Bích Huệ	7,25	Bảy phẩy hai năm	38	Trương Văn Tùng	7,25	Bảy phẩy hai năm
14	Hồ Quang Huy	7,75	Bảy phẩy bảy năm	39	Nguyễn Hồng Thái	7,25	Bảy phẩy hai năm
15	Hoàng Nguyên Huy	7,25	Bảy phẩy hai năm	40	Nguyễn Thị Thảo	7,75	Bảy phẩy bảy năm
16	Giáp Thị Hương	8,25	Tám phẩy hai năm	41	Lý Trung Thoại	8,00	Tám
17	Nông Thị Minh Lan	7,75	Bảy phẩy bảy năm	42	Nông Thị Thu	8,00	Tám
18	Ma Thúy Lan	8,25	Tám phẩy hai năm	43	Lục Thanh Thủy		<i>Hoãn thi</i>
19	Phạm Việt Lập	7,00	Bảy	44	Nông Văn Thủy	7,00	Bảy

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bằng chữ			Số	Bằng chữ
20	Hoàng Thị Luyên	7,50	Bảy phẩy năm	45	Hoàng Thị Thương	7,50	Bảy phẩy năm
21	Hoàng Thị Lương	7,50	Bảy phẩy năm	46	Lý Đức Thành	7,75	Bảy phẩy bảy năm
22	Nguyễn Thị Lý	7,50	Bảy phẩy năm	47	Lương Thị Hồng Vân	8,00	Tám
23	Lê Na	7,25	Bảy phẩy hai năm	48	Nông Thế Việt	7,50	Bảy phẩy năm
24	Hoàng Thị Nơ	8,50	Tám phẩy năm	49	Lục Thị Việt	8,00	Tám
25	Nông Thị Quỳnh Nga	7,50	Bảy phẩy năm	50	Lãnh Xuân Vũ	7,50	Bảy phẩy năm

Điểm 7,00: 07 điểm; Điểm 7,25: 05 điểm; Điểm 7,50: 12 điểm; Điểm 7,75: 07 điểm; Điểm 8,00: 11 điểm; Điểm 8,25: 05 điểm; Điểm 8,50: 01 điểm./.

GHI ĐIỂM

**PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ NCKH
TRƯỞNG PHÒNG**

HIỆU TRƯỞNG



Triệu Văn Lượng



Đoàn Thị Vân Thúy




Trịnh Thị Ánh Hoa